

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XM  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST  
Ngày: 19/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Bà Ngô Thị Quốc T.

Bà Nguyễn Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:**

Bà Trần Thị T Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2022; Thông báo về việc dời phiên tòa xét xử vụ án hình sự số 18/2022/TB –TA ngày 08 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Định T, sinh năm 1994. Tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nơi cư trú: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1954 và bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm: 1960; Bị cáo chưa có vợ con;

T sự: Không.

T án: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày: 29/3/2022.

“Bị cáo có mặt”.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Huỳnh Thị Đ, sinh năm: 1960, nơi cư trú: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Có mặt”.

- Ông Danh Xuân Đ, sinh năm: 1984 “Có mặt”.

HKTT: Khu phố PT, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Nguyễn Thị Lam, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Khu phố PT, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 23/01/2022, Nguyễn Đình T điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu xanh đen, biển số 72V2 – 3978 của bà Huỳnh Thị Đ (mẹ của T) đến quán cà phê “Mộc Lan” thuộc khu phố Xóm Rẫy, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, gặp Danh Xuân Đ đang ở trong quán. Khoảng 15 phút sau, T lấy xe đến đoạn đường nhựa thuộc ấp Thanh Sơn 1A, xã PT, huyện XM thì gặp T (không rõ lai lịch là người trước đây từng bán ma túy cho T) hỏi mua 200.000đ ma túy đá, T đồng ý. T đưa cho T 200.000đ và lấy 01 gói ma túy bỏ vào túi quần rồi lên xe chạy về quán cà phê “Mộc Lan”. Lúc này, T đi vào quán lấy 01 cây kéo bằng kim loại tại quầy rồi vào chòi số 01, lấy gói ma túy vừa mua cắt ra bỏ vào nỏ để chuẩn bị sử dụng. Danh Xuân Đ thấy vậy xin T sử dụng cùng nhưng T không đồng ý do trước đó có mâu thuẫn với Đ. Ngay lúc này, lực lượng công an thị trấn PB, kiểm tra phát hiện, thu giữ tang vật đồng thời lập biên bản vụ việc và đưa T, Đ về trụ sở làm việc.

Quá trình làm việc, Nguyễn Đình T đã khai nhận hành vi của mình như trên. Ngoài ra, T khai trước đó đã 02 lần mua của T, cụ thể: Lần thứ nhất cách ngày 23/01/2022 khoảng 01 tháng và lần thứ hai là ngày 20/01/2022, T đều mua của T mỗi lần 200.000đ ma túy ở ấp Thanh Sơn 1A, xã PT, huyện XM mang về sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 124/KLGD – PC09 – Đ2 – MT ngày 08/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh, không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn PB – Công an huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Phạm Văn Vũ, Đinh Văn Sơn, Danh Xuân Đ, Nguyễn Đình T, Nguyễn Thị Lan, gửi đến giám định có khối lượng 0,3026 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Thu giữ 01 phong bì màu trắng được niêm phong số vụ: 124 ngày 08/02/2022 do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có 01 nỏ thủy tinh; 01 kéo kim loại dài 10,5cm; 01 bật lửa ga đã bị gỡ một bộ phận đánh lửa; 01 vỏ gói nylon kích thước 3x1,4cm (một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng, bên trong không có gì) hiện đang tạm giữ để chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM chờ xử lý khi xét xử.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh đen, BKS: 72V2 – 3978, số khung: 2368Y – 489413, số máy: C12E – 2245458 T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là của bà Huỳnh Thị Đ (mẹ T), bà Đ không biết T mượn xe đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XM đã xử lý trả lại xe mô tô trên cho bà Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 58/CT - VKS - XM ngày 21/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 16 (Mười sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt T đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết phần vật chứng đối với vụ án.

Bị cáo Nguyễn Đình T nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Bị cáo Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: Vào khoảng 10 giờ, ngày 23/01/2022, tại quán cà phê “Mộc Lan” thuộc khu phố Xóm Rẫy, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bị cáo có hành vi cất 01 gói ma túy bỏ vào nỏ để chuẩn bị sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện xử lý.

Theo kết luận giám định số 124/KLGD - PC09 - MT ngày 08/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn PB – CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Phạm Văn V, Đinh Văn S, Danh Xuân Đ, Nguyễn Đình T, Nguyễn Thị L, gửi đến giám định có khối lượng 0,3026 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự

năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 58/CT – VKS ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân là phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có T án, T sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có nhiều người có công với cách mạng trong đó ông ngoại bị cáo tên Huỳnh Văn Tuấn là liệt sĩ, bản thân bị cáo cũng từng tham gia thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ quân sự với Nhà nước là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt T đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 124 ngày 08/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có một nỏ thủy tinh; 01 (một) bật lửa ga bị gỡ bộ phận đánh lửa và 01 (một) vỏ gói nylon kích thước 3 x 1,4cm (Một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng, bên trong không có gì) là vật dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) kéo kim loại dài 10,5cm của bà Nguyễn Thị L bà L không có yêu cầu nhận lại và là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội giá trị sử dụng nhỏ nên tịch thu tiêu hủy;

Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với chiếc xe máy biển số 71V2 – 3978 của bà Huỳnh Thị Đ (mẹ của bị cáo) cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 23/01/2022, bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy thì bà Huỳnh Thị Đ không biết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện XM đã trả chiếc xe trên cho bà Huỳnh Thị Đ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Huỳnh Thị Đ (mẹ của bị cáo) không biết việc bị cáo mượn xe máy làm phương tiện đi mua ma túy nên không xem xét xử lý bà Đ là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với Danh Xuân Đ, trước đó Đ không biết bị cáo đi mua ma túy về sử dụng. Khi thấy bị cáo lấy gói ma túy ra Đ xin dùng chung nhưng bị cáo không đồng ý, Đ chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an kiểm tra và mời về làm việc nên không xem xét đối với hành vi của Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với nguồn gốc ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai mua ma túy của người tên T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 124 ngày 08/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có một nỏ thủy tinh.

- 01 (một) kéo kim loại dài 10,5cm.

- 01 (một) bật lửa ga đã bị gỡ bộ phận đánh lửa.

- 01 (Một) vỏ gói nylon kích thước 3 x 1,4cm (Một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng, bên trong không có gì).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2022 giữa Công an huyện XM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp số T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- + Phòng PC10.
- + Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thảo**